

Bản án số: 53/2021/HS-ST

Ngày: 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân

Bà Trần Thị Thanh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 16/7/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 09/2021/TB-TA ngày 07/9/2021 đối với bị cáo:

- **Bị cáo: Lê Văn H-** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 03 tháng 02 năm 2004 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Nam M, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Số CMND: 184464912, cấp ngày 15/05/2020, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Lê Tiến S (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hiện cư trú tại thôn Nam Mới, xã Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Vợ con: Chưa có; Anh chị em ruột có 02 người con, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và tạm hoãn xuất cảnh nay có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975 (mẹ của bị cáo Lê Văn H); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Nam M, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Có mặt”.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Lê Văn H:* Bà Trịnh Diệu O là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh “Có mặt”.

- *Những người bị hại:*

1. Nguyễn Viết X, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

2. Hoàng Thị H, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

3. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Kỳ Đ, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Có mặt”.

4. Ngô Anh Q, sinh năm 2007; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: Thôn Lâm Hải H, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Đại diện hợp pháp của Ngô Anh Q:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

5. Ngô Văn M, sinh năm 2003; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Phú Th, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngô Văn Q, sinh năm 2003; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

2. Nguyễn Hữu H, sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Hồng M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

3. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Nam M, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

4. Trương Thị H, sinh năm 2001; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

5. Trần Văn L, sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

6. Trương Văn H, sinh năm 2006; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Đại diện theo pháp luật của Trương Văn H:* Bà Trương Thị Ng, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

7. Trần Văn Đ, sinh năm 2005; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: Thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Đại diện theo pháp luật của Trần Văn Đ:* ông Trần Văn L, sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Người làm chứng:* Lê Đức M, sinh năm 2002; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh; “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/5/2021, Lê Văn H cùng với Trần Văn Đ, trú tại thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh và Trương Văn H, trú tại thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh rủ nhau đi bộ từ khu du lịch biển Xuân Thành đến xã Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ông Nguyễn Văn Th trú tại thôn Kỳ Đ, xã Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh, Đ phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 38X1-8246 của ông Th đang dựng ở sân nhà, chìa khóa còn cắm trong ổ khóa điện của xe nên Đ nói H vào lấy trộm chiếc xe đó. H đồng ý rồi đi bộ vào sân nhà ông Th để lấy xe còn Đ và H đứng ngoài canh chừng. Sau khi dắt chiếc xe nói trên ra đường, H nổ máy rồi chở Đ và H đi đến huyện Lộc Hà, Hà Tĩnh để bán xe. Khi đến khu vực xã Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh, cả bọn dừng xe lại rồi mở cốp tìm giấy tờ xe nhưng không thấy nên điều khiển xe đi về khu du lịch biển Xuân Thành chơi. Đến khoảng 00 giờ ngày

02/5/2021, H điều khiển chiếc xe mô tô nói trên chở Đ và H đến một ngôi nhà hoang ở xã Cổ Đàm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để ngủ. Đến nơi, H thấy xe sắp hết xăng nên rủ Đ đi trộm xăng còn H ở lại canh xe. Khi H và Đ đi qua nhà anh Nguyễn Việt X trú tại thôn Phú H, xã Cổ Đàm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS 38N1-132.81 của anh X dựng tại sân nhà. Đ nói H vào trong nhà tìm tài sản để lấy trộm, H đồng ý rồi đi vào phòng khách nhà anh X thì phát hiện chìa khóa xe mô tô nói trên đang để ở trong chiếc hộp gần ti vi nên lấy chìa khóa cầm ra ngoài rồi cùng Đ lấy trộm chiếc xe đó dắt về ngôi nhà hoang. Sau đó, H, Đ và H điều khiển hai chiếc xe mô tô vừa lấy trộm được đi đến khu đô thị Xuân An Green Park ở thị trấn Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh tìm chỗ ngủ. Sáng cùng ngày, cả ba đi sang thành phố Vinh, Nghệ An tìm chỗ bán xe. Tại đây, Đ bán chiếc xe mô tô Yamaha Sirius cho một xưởng thu mua sắt vụn không nhớ rõ địa chỉ ở thành phố Vinh với giá 700.000 đồng, số tiền này H, Đ và H đã cùng nhau tiêu xài hết. Còn chiếc xe Honda Air Blade, H và Đ sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 04/5/2021, H đưa xe đến xã Xuân Thành, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để tiêu thụ thì bị lực lượng Công an huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh phát hiện, lập biên bản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/2021/HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Nghi Xuân, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 38X1-8246 trị giá 1.880.000 đồng; chiếc xe Honda Air Blade, BKS 38N1-132.81 trị giá 16.476.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 18.356.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình đấu tranh khai thác mở rộng tại cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn H và Trần Văn Đ còn khai nhận:

Khoảng 23 giờ ngày 27/4/2021, Trần Văn Đ rủ Lê Văn H đi bộ đến nhà Ngô Anh Q trú tại thôn Lâm Hải H, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để lấy trộm tài sản. Khi đến nơi, H đứng ngoài canh chừng còn Đ trèo tường vào trong nhà, lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus của cháu Q để trên giường ngủ rồi mang ra đưa cho H. Sau đó, Đ rủ H đến nhà anh Lê Đức M trú tại thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để mượn chăn đi ngủ. Tại đây, thấy cổng mở nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản rồi rủ H thực hiện thì H đồng ý. Sau đó, H và Đ lên vào sân, phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Viet Thai Sirus, BKS 38AN-015.34 của anh Ngô Văn M trú tại thôn Lâm Phú Th, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh(Bạn M) đang dựng ở sân. H đứng ở sân còn Đ vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm thì phát hiện trên giường có để chiếc chìa khóa xe mô tô và chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max của anh M nên Đ lấy chìa khóa và điện thoại ra đưa cho H cầm. Sau đó, Đ dắt xe mô tô ra ngoài cổng rồi H điều khiển xe chở Đ đi sang TP Vinh, Nghệ An chơi. Sáng ngày 28/4/2021, H và Đ bán cho anh Nguyễn Hữu H trú tại thôn Hồng M, xã Xuân Mỹ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus với giá 600.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max với giá 3.150.000 đồng, số tiền này H và Đ đã cùng nhau tiêu xài hết. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai Sirus, BKS 38AN-015.34, quá trình H và Đ sử dụng bị Công an phường Bến Thủy, thành phố Vinh, Nghệ An thu giữ do vi phạm giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/2021/HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Nghi Xuân, kết luận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus trị giá 3.990.000 đồng; chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone Xs Max trị giá 12.750.000 đồng; chiếc xe máy nhãn hiệu Viet Thai Sirius, BKS 38AN-015.34 trị giá 12.200.580 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 28.940.580 đồng.

* Trách nhiệm bồi thường dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Việt X không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự; Anh Ngô Văn M yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max số tiền là 12.750.000 đồng; Ông Nguyễn Văn Th yêu cầu đền bù chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius số tiền là 3.000.000 đồng; Cháu Ngô Anh Q yêu cầu đền bù chiếc điện thoại Iphone 6 Plus số tiền là 3.990.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai Sirius, sơn màu đen, số khung BZN4KH000389, số máy FMBVT8000389, gắn biển kiểm soát 38AN-015.34, xe đã cũ, chất lượng bên trong không mở kiểm tra; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 017759 do Công an huyện Nghi Xuân cấp cho Ngô Văn Q, sinh năm 2003, thôn Lâm Thịnh, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh, biển số đăng ký 38AN-015.34 hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Ngô Văn M.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade sơn màu đen, số khung 4618EZ702161, số máy JF46E7502238, gắn biển kiểm soát 38N1-132.81, xe đã cũ, chất lượng bên trong không mở kiểm tra hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Việt X.

Cáo trạng số 37/CT-VKS-NX, ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52, các Điều 91, 98, 101 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án từ 7 – 9 tháng tù giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 47, điều 48 BLHS, các điều 584, 585, 586, 587, 589 BLDS buộc bị cáo phải cùng Trần Văn Đ bồi thường cho Ngô Văn M số tiền 12.750.000 đồng, kỷ phần mỗi người: 6.375.000 đ, Bồi thường cho Ngô Anh Q 3.990.000 đồng, kỷ phần mỗi người 1.995.000 đồng; H liên đới cùng Đ, H bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th số tiền 3.000.000 đồng, kỷ phần mỗi người 1.000.000 đồng. Tổng buộc H bồi thường 03 khoản = 9.370.000 đ (*Chín triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng*); Đ: bồi thường 03 khoản = 9.370.000 đ (*Chín triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng*); H bồi thường 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Trong thời gian từ ngày 27/4/2021 đến ngày 02/5/2021, Lê Văn H đã cùng Trần Văn Đ lấy trộm 01(một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai Sirius, BKS 38AN-015.34, 01(một) xe Honda Air Blade, BKS 38N1-132.81, (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 38X1-8246 (có thêm Trương Văn H trú tại thôn Tân Trù, xã Xuân Liên, Nghi Xuân tham gia) gây thiệt hại tổng trị giá tài sản là 47.296.580đ của các bị hại: Ngô Anh Q, Ngô Văn M, Nguyễn Viết X và Nguyễn Văn Th. Tài sản lấy trộm được bị cáo H và các đồng phạm đem bán hai điện thoại di động và một xe mô tô Yamaha Sirius, BKS 38X1-8246 được 4.450.000 đ, cùng nhau tiêu xài cá nhân hết; còn hai xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai Sirius, BKS 38AN-015.34 và xe Honda Air Blade, BKS 38N1-132.81 đã bị thu giữ, nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Nhưng khi xem xét cũng chiếu cố cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là đã tỏ ra thành khẩn khai báo, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm và thực hiện hành vi phạm tội khi đang ở tuổi vị thành niên, độ tuổi mà khả năng nhận thức và điều khiển hành vi còn hạn chế, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần (quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự). Bị cáo có hai tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội đối với người dưới 16 tuổi (quy định tại điểm g, i khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự), bị cáo gây thiệt hại về tài sản có giá trị lớn, chưa đền bù, khắc phục hậu quả được vụ nào. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ nghiêm.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Viết X không yêu cầu HĐXX miễn xét. Anh Ngô Văn M yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max số tiền là 12.750.000 đồng; Ông Nguyễn Văn Th yêu cầu đền bù chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius số tiền là 3.000.000 đồng; Cháu Ngô Anh Q yêu cầu đền bù chiếc điện thoại Iphone 6 Plus số tiền là 3.990.000 đồng.

Trong vụ án có Trần Văn Đ, sinh ngày 10/5/2005 và Trương Văn H, sinh ngày 26/02/2006 tham gia cùng bị cáo Lê Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng xét hai đối tượng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với hai đối tượng này mà ra quyết định xử phạt VPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức Cảnh cáo. Tuy vậy về các số tiền bị cáo Hùng, Đức và Huy cùng sử dụng do việc phạm tội mà có nên phải chịu trách nhiệm bồi thường cho các bị hại cụ thể: bị cáo Hùng phải cùng Trần Văn Đ bồi thường cho Ngô Văn M số tiền 12.750.000 đồng, kỷ phần mỗi người: 6.375.000đ, Bồi thường cho Ngô Anh Q 3.990.000 đồng, kỷ phần mỗi người 1.995.000 đồng; H liên đới

cùng Đ, H bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 3.000.000 đồng, kỷ phần mỗi người 1.000.000 đồng. Tổng buộc H bồi thường 03 khoản = 9.370.000đ (*Chín triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng*); Đ: bồi thường 03 khoản = 9.370.000 đ (*Chín triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng*); H bồi thường 01 khoản = 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Trường hợp Đ và H bồi thường không đủ hoặc không có tài sản thì đại diện theo pháp luật là ông Trần Văn L (bố của Đ) phải có trách nhiệm bồi thường thay cho Trần Văn Đ và bà Trương Thị Ng (mẹ của H) phải có trách nhiệm bồi thường thay cho Trương Văn H.

Nguyễn Hữu H là người đã mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max do các đối tượng lấy trộm. Tuy nhiên, anh H không biết gì về nguồn gốc hai chiếc điện thoại này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Hung.

Đối tượng đã mua chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 38X1-8246 do Lê Văn H, Trần Văn Đ và Trương Văn H lấy trộm không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Anh Q, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ cho bị cáo, đại diện theo pháp luật, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52, Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự;

Điểm b khoản 1 Điều 47, điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn H cùng Trần Văn Đ và Trương Văn H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án liên đới bồi thường cho các bị hại cụ thể:

Bị cáo Lê Văn H liên đới với Trần Văn Đ bồi thường cho Ngô Văn M số tiền 12.750.000đ (mười hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), kỷ phần mỗi người: 6.375.000đ (sáu triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), bị cáo Lê Văn H liên đới với Trần Văn Đ bồi thường cho Ngô Anh Q 3.990.000 đồng, kỷ phần mỗi người 1.995.000đ (một triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng); bị cáo Lê Văn H liên đới với Trần Văn Đ và Trương Văn H bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), kỷ phần mỗi người là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Tổng buộc bị cáo Lê Văn H bồi thường 03 khoản là 9.370.000đ (*Chín triệu*

ba trăm bảy mươi ngàn đồng); Trần Văn Đ bồi thường 03 khoản là 9.370.000đ (Chín triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng); Trương Văn H bồi thường 01 khoản là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Trường hợp Trần Văn Đ và Trương Văn H bồi thường không đủ hoặc không có tài sản thì đại diện theo pháp luật là ông Trần Văn L (bố của Đức) phải có trách nhiệm bồi thường thay cho Trần Văn Đ và bà Trương Thị Nga (mẹ của Huy) phải có trách nhiệm bồi thường thay cho Trương Văn H.

[4]. Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 468.500đ (bốn trăm sáu mươi tám ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Trần Văn Đ phải nộp 468.500đ (bốn trăm sáu mươi tám ngàn năm trăm đồng) và Trương Văn H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ cho bị cáo, người bị hại, đại diện theo pháp luật có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại Ngô Anh Q, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại, người CQLNVLQ;
- Đại diện theo PL;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương